

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HS-ST  
Ngày 15/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Thái Văn Lộc.

Ông Nguyễn Văn Vân.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Hoàng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Trương Quốc T**, sinh năm 1980 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn C (chết) và bà Trần Thị N (chết); Chung sống như vợ chồng với chị Thái Kim T (không có đăng ký kết hôn); Có 01 người con sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/5/2019, bị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 65/QĐ-XPVPHC (chưa chấp hành);

Nhân thân: Ngày 20/9/2016, bị Công an xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 2.250.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” và “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số

113/QĐ-XPHC (đã được xóa).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/8/2020 đến ngày 15/8/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; “Có mặt”.

**2. Nguyễn Khánh T1**, sinh năm 1994 tại huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng C và bà Nguyễn Thị N; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 26/8/2013, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 12 tháng do có hành vi “đánh nhau, gây rối trật tự” tại Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục số 1682/QĐ-UBND (đã được xóa).

- Ngày 19/10/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 138/QĐ\_TA (đã được xóa).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/8/2020 đến ngày 15/8/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; “Có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 12/8/2020 tại ấp Thanh Sơn, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tiến hành bắt quả tang Trương Quốc T và Nguyễn Khánh T1 đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn N, sinh năm 1991, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ trên người N một túi ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định ký hiệu M1, thu giữ trên người Tân 02 túi ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định ký hiệu M2 cùng các vật chứng liên quan.

Tại Kết luận giám định số 1202/KL-KTHS ngày 16/8/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu các hạt tinh thể rắn màu trắng bên trong một túi ni lông màu trắng

được hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0359 gam.

- Mẫu các hạt tinh thể rắn màu trắng bên trong hai túi ni lông màu trắng được hàn kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,5425 gam.

Quá trình điều tra xác định: Trương Quốc T nhiều lần mua ma túy của một người thanh niên tên Cầy (không rõ họ, tên, địa chỉ), đem về chia ra thành nhiều gói nhỏ để bán lại. Từ tháng 5/2020, T trực tiếp bán ma túy cho Nguyễn Văn N được khoảng 09 lần với giá tiền từ 100.000 đồng/lần đến 200.000 đồng/lần. Ngoài ra, T còn nhiều lần bán ma túy cho Trần Thanh T2 (Bảy Rồng), sinh năm 1986, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh và nhiều đối tượng khác không rõ họ, tên, địa chỉ. Địa điểm mua bán ma túy đều tại nhà của T thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Khoảng tháng 8/2020, Nguyễn Khánh T1 đến nhà của T để phụ giúp việc nuôi gà đá nên được T cho sử dụng ma túy miễn phí và cho tiền tiêu xài. Vào khoảng 16 giờ ngày 12/8/2020, Nguyễn Văn N đến nhà T để mua ma túy với giá 200.000 đồng. Khi T và T1 lấy ma túy giao cho N thì bị bắt quả tang.

Vật chứng, đồ vật thu giữ:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụn số “1202/KL-KTHS”, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý Lê Đức Trọng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, số IMEI 1: 862651038180193, số IMEI 2: 862651038180185 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 290653923 tên Trương Quốc Tú;

- 10 (mười) bật lửa;

- 10 (mười) bịch nylon màu trắng (rỗng bên trong);

- 03 (ba) cây kéo bằng kim loại;

- 01 (một) đoạn thủy tinh dạng phễu;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- Tiền Việt Nam: 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 95/CT-VKSCT ngày 30/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trương Quốc T tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều

251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Khánh T1 tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tú từ 08 năm đến 09 năm tù giam;

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tân từ 03 năm đến 04 năm tù giam;

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, xác định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Đối với Nguyễn Văn N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

Đối với Trần Thanh T2: Hiện đã bỏ địa phương, không rõ nơi cư trú nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người bán ma túy cho T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo T: Bị cáo mong được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

Bị cáo T1: Bị cáo ăn năn hối cải, mẹ của bị cáo lớn tuổi nên bị cáo mong được giảm nhẹ hình phạt, sớm về chăm lo cho gia đình

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Qua xem xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 12/8/2020, tại ấp Thanh Sơn, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tiến hành bắt quả tang Trương Quốc T và Nguyễn Khánh T1 đang thực hiện hành vi bán trái phép 0,0359 gam chất ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Văn N, sinh năm 1991, ngụ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, đồng thời thu giữ trên người T1 1,5425 gam Methamphetamine được các bị cáo khai nhận sử dụng vào mục đích mua bán nhằm thu lợi bất chính.

Ngoài lần phạm tội quả tang, bị cáo T còn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho N khoảng 09 lần khác từ tháng 5/2020, nhiều lần bán ma túy cho Trần Thanh T2, sinh năm 1986, trú tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh và nhiều đối tượng khác không rõ họ, tên, địa chỉ.

Như vậy, hành vi của bị cáo T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo tình tiết định khung là “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do đó, nội dung Cáo trạng số 95/CT-VKSCT ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và phát sinh các tội phạm khác, tạo nên các hệ lụy xấu cho sự phát triển của quốc gia, dân tộc. Các bị cáo đều không có nhân thân tốt, là người sử dụng ma túy, đã bị xử phạt và áp dụng biện

pháp xử lý hành chính nhiều lần nhưng sau đó vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Vì thế, cần xử phạt thật nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung cho cộng đồng, xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo.

Bị cáo T tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội trước đó.

Vì thế, bị cáo T1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự còn bị cáo Tú được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[6] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo T1 là người giúp sức cho bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T giữ vai trò chính, tích cực và thuộc trường hợp “phạm tội nhiều lần” nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự ở khung hình phạt cao hơn so với bị cáo T1. Do đó, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo T phải cao hơn so với bị cáo T1. Tuy nhiên, quá trình lượng hình sẽ cân nhắc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt tương xứng và phù hợp đối với các bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Văn N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở. Đối với Trần Thanh T2: Hiện đã bỏ địa phương, không rõ nơi cư trú nên chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người bán ma túy cho T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[8] Các bị cáo không có tài sản, không có khả năng kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số “1202/KL-KTHS”, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý Lê Đức Trọng.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, số IMEI 1: 862651038180193, số IMEI 2: 862651038180185 (đã qua sử dụng): Là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 10 (mười) bật lửa; 10 (mười) bịch nylon màu trắng (rỗng bên trong); 03 (ba) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) đoạn thủy tinh dạng phễu; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy: Là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân số 290653923 tên Trương Quốc T: Là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo.

- Tiền Việt Nam 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Trương Quốc T: Có 200.000 đồng do mua bán ma túy có được nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; Số tiền còn lại là 1.500.000 đồng: Không có căn cứ xác định là thu lợi bất chính nên tuyên trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Quốc T, Nguyễn Khánh T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh T1 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2020.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số “1202/KL-KTHS”, có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, trợ lý Lê Đức Trọng; 10 (mười) bật lửa; 10 (mười) bịch nylon màu trắng (rỗng bên trong); 03 (ba) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) đoạn thủy tinh dạng phễu; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma

túy.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, số IMEI 1: 862651038180193, số IMEI 2: 862651038180185 (đã qua sử dụng).

- Trả lại cho bị cáo Trương Quốc T: 01 (một) chứng minh nhân dân số 290653923 tên Trương Quốc T.

- Đối với tiền Việt Nam 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng): Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); Trả lại cho bị cáo Trương Quốc T 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

(Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo T, bị cáo T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- PV 06;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Quyên**





